

Số: 18 /BC- ĐHTN

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và hoạt động cải tiến, nâng cao chất lượng ngành Y khoa *(Sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng)*

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; căn cứ vào kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, căn cứ kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng CTĐT Y Khoa sau đánh giá ngoài và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng; Khoa Y Dược báo cáo kết quả kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng như sau:

1. Kết quả kiểm định chương trình đào tạo và kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng:

CTĐT Y khoa trình độ đại học của Trường ĐHTN được công nhận đạt chuẩn vào ngày 23 Tháng 11 Năm 2023; kết quả ĐGN cho thấy, Chương trình đào tạo Y Khoa có 43 tiêu chí được đánh giá ở mức điểm 4 trở lên trên tổng số 50 tiêu chí trong Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học của Bộ GD&ĐT tại Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016; mức trung bình là 3,90, tỷ lệ đạt yêu cầu 86%, không có tiêu chuẩn nào có tỷ lệ tiêu chí đạt dưới 50%.

Trong giai đoạn tiếp theo, CTĐT ngành Y Khoa cần thực hiện những cải tiến sau:

- Điều chỉnh CDR của CTĐT ngành Y khoa cho rõ ràng, cần tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan đầy đủ hơn và số lượng lớn hơn làm cơ sở để điều chỉnh nội dung CDR cho phù hợp.
- Thông qua và thực hiện bộ tiêu chí đánh giá năng lực đội ngũ giảng viên theo tiếp cận KPIs.
- Xây dựng tiêu chí cụ thể khi lựa chọn đối tác để đối sánh, tham khảo các CTĐT của các CSGDDH trong nước và chưa đối sánh với một số trường đại học Quốc tế.
- Bổ sung học liệu và cập nhật học liệu mới cho thư viện; Đầu tư thư viện số hoá; Trang bị phần mềm chuyên dụng cho thư viện.
- Đầu tư và nâng cấp CSVC phục vụ CTĐT.
- Nhà trường, Khoa thực hiện các giải pháp phù hợp để cải tiến chất lượng đào tạo nhằm giảm tỉ lệ tốt nghiệp quá hạn, giảm tỉ lệ thôi học, tăng tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn và trước hạn... chú trọng phát triển NCKH SV về quy trình thực hiện, số lượng,

chất lượng và tính ứng dụng, khuyến khích SV đăng kết quả trên báo KH.

2. Đề xuất, kiến nghị:

- Để thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng trong thời gian tiếp theo, Khoa có đề xuất gì với Nhà Trường hỗ trợ Bổ sung học liệu nhất là hệ thống học liệu số.

- Nhà trường và các phòng ban chức năng hỗ trợ khoa trong việc phát triển NCKH ở cả SV và GV.

Nơi nhận:

- HDBDCLGD (để biết);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các đơn vị (để biết)
- Lưu: HCTH, QLCL.





KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH Y KHOA VÀ HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG

(Kèm theo Báo cáo số 18/BC-ĐHTN, ngày 24 tháng 01 năm 2025)

1. Các hoạt động cải tiến đã thực hiện và kết quả (Mốc thời gian báo cáo từ tháng 11/2023 đến tháng 11/2024)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả TĐG (Ghi điểm từng tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (KQ ĐGN) (Ghi điểm từng tiêu chí)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Kết quả đạt được sau khi thực hiện CTNCCL (Ghi điểm từng tiêu chí sau khi đã thực hiện các hoạt động cải tiến)	Các hoạt động đã thực hiện cải tiến và kết quả Lưu ý: Đối với tiêu chí sau khi cải tiến CL có thay đổi kết quả so với ĐGN cần nêu vắn tắt lý do; cung cấp minh chứng (nếu có)
Tiêu chuẩn 1	5	3,67		3,67	
Tiêu chí 1.1	5	4	Tổ chức lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan với số lượng lớn hơn; tham khảo mục tiêu CTĐT của 1 số trường trong nước và quốc tế để điều chỉnh mục tiêu của CTĐT cho phù hợp.	4	
Tiêu chí 1.2	5	4	Sử dụng các động từ hành động của thang đánh giá cho phù hợp với yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm của CĐR của CTĐT.	4	
Tiêu chí 1.3	5	3	Tổ chức lấy ý kiến các nhà sử dụng lao động, chuyên gia, SV, cựu SV với các nội dung cụ thể để làm cơ sở chỉnh sửa CĐR và CTĐT đáp ứng thị trường lao động.	3	
Tiêu chuẩn 2	5	3,67		3,67	

			và thực hành thành 1 HP), hạn chế số lượng HP có thời lượng 1 và 2 tín chỉ; Xem xét xây dựng CTĐT theo hướng tích hợp thành các module của hệ thống các cơ quan như 1 số trường đào tạo Y khoa trong nước.		
Tiêu chuẩn 4	5	4		4	
Tiêu chí 4.1	5	4	Giới thiệu triết lý giáo dục của Trường đến Nhà sử dụng lao động và cựu sinh viên trong các Hội nghị, hội thảo, các ngày kỷ niệm như: Ngày thành lập trường, ngày 20/11...	4	
Tiêu chí 4.2	5	4	Định kỳ tổ chức tập huấn phương pháp giảng dạy cho các GV trẻ.	4	
Tiêu chí 4.3	5	4	Thống nhất các đề cương HP phải cụ thể các nội dung tự học, tài liệu tham khảo giúp người học chủ động hơn trong việc tự học tập. Nhà trường cần có quy định về kiểm tra đánh giá các nội dung tự học, tự đọc tài liệu ở nhà (kiểm tra Pretest).	4	
Tiêu chuẩn 5	4,6	3,8		4	
Tiêu chí 5.1	5	4	Nhà trường cần rà soát lại phương pháp kiểm tra đánh giá của tất cả các HP, có hướng dẫn cụ thể việc xác định tổ hợp KTĐG cho mỗi học phần, đảm bảo phù hợp giữa mức độ kiểm tra đánh giá với mức độ của CDR.	4	
Tiêu chí 5.2	5	4	Nhà trường cần xem xét lại việc phân hồi kết quả thi, kiểm tra cho người học đúng quy định và cải tiến phương pháp công khai các quy chế đào tạo, quy định công tác khảo thí để SV hiểu rõ hơn.	4	
Tiêu chí 5.3	5	3	Sớm có kế hoạch phân tích đề thi, phổ điểm của các hình thức thi để đảm bảo	3	

Tiêu chí 6.2	4	<p>Nhà trường xem xét ban hành việc tính tỉ lệ SV/GV quy đổi để giám sát chặt chẽ tỉ lệ này đảm bảo đúng quy định đối với ngành Y khoa (không vượt quá 15 SV/GV).</p> <p>Nhà trường nên xem xét thiết kế phần mềm giám sát tổng thể khối lượng công việc của giảng viên, bao gồm cả giảng dạy, NCKH và phục vụ cộng đồng. Nên thiết kế phần mềm theo hướng sử dụng trực tiếp trên nền tảng web mà không phải cài đặt phần mềm như hiện tại, để đảm bảo thuận tiện trong quá trình sử dụng.</p> <p>Nhà trường, Khoa Y Dược cần có giải pháp để hạn chế số lượng giảng viên có giờ giảng dạy vượt định mức trên 200 giờ làm việc, số lượng giảng viên thiếu giờ định mức giảng dạy và số lượng giảng viên thiếu giờ định mức NCKH.</p>	4	
Tiêu chí 6.3	5	<p>Nhà trường nên lên kế hoạch đánh giá hiệu quả của việc thực hiện chính sách thu hút nhân lực với giảng viên được tuyển dụng mới. Nhà trường nên xem xét lại chính sách hỗ trợ kinh phí hiện nay như thay bằng đồng mức với tất cả những người có bằng cấp như nhau thì sẽ điều chỉnh căn cứ trên năng lực đầu vào như có thêm học hàm, khả năng công bố khoa học, tốt nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học có uy tín ,... Ngoài hỗ trợ kinh phí, nên có thêm chính sách hỗ trợ về nhà ở hoặc điều kiện làm việc.</p> <p>Nhà trường, Khoa Y Dược nên đa dạng hơn nữa các kênh để phổ biến, công bố công khai về các tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn GV, NCV như trên các phương tiện thông tin đại chúng, các website chuyên về đăng các thông tin tuyển dụng và có số lượt truy cập lớn như: https://vn.indeed.com/, https://www.vietnamworks.com/, https://careerbuilder.vn/vi để thông tin đến được nhiều đối tượng, thuận tiện</p>	4	

			giám sát và đánh giá về việc thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng và nâng cao chính sách hỗ trợ cho hoạt động đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ GV.		
Tiêu chí 6.6	5	4	<p>Nhà trường nên xem xét xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, trong đó có đánh giá đội ngũ GV, theo tiếp cận KPIs. Trong đó, lượng hóa tối đa các tiêu chí để thuận lợi cho việc đánh giá cũng như thực sự khuyến khích được GV phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ hơn nữa.</p> <p>Nhà trường nên xem xét sử dụng kết quả đánh giá của SV về chất lượng giảng dạy sau mỗi học kỳ với một trọng số nhất định khi đánh giá phân loại GV, NCV để tính thu nhập tăng thêm cũng như xét thi đua.</p> <p>Nhà trường nên xem xét cải tiến phần mềm dùng cho việc giám sát khối lượng công việc của giảng viên như tự động thông báo cho giảng viên khi mở lớp, tự động thông báo lịch trình giảng dạy cho giảng viên, tự động tính khối lượng công việc của giảng viên và so với định mức, ...xây dựng thêm các ứng dụng về giám sát, quản trị theo kết quả công việc trên điện thoại di động.</p>	4	
Tiêu chí 6.7	5	4	<p>Nhà trường cần rà soát lại việc quy đổi giờ chuẩn các sản phẩm NCKH. Trong đó, nên bỏ quy đổi giờ chuẩn đối với sản phẩm NCKH là phát minh. Thực tế, không cấp bằng đối với các phát minh mà chỉ cấp bằng đối với sáng chế.</p> <p>Khoa Y Dược cần rà soát và có cơ chế để GV tham gia NCKH để đảm bảo các GV hoàn thành định mức NCKH, khuyến khích GV tham gia chủ trì các đề tài NCKH và chuyển giao công nghệ với doanh nghiệp, các đề tài cấp Nhà nước và tương đương.</p>	4	
Tiêu chuẩn 7	4,8	4		4	

			<p>và dự báo về nguồn nhân lực, yêu cầu về chất lượng của nguồn nhân lực, đặc biệt nhu cầu về nhân lực các ngành đào tạo các tỉnh khu vực Tây Nguyên để đưa ra chính sách tuyển sinh phù hợp. Nhà trường cần xây dựng các chính sách tuyển sinh rõ ràng hơn, cần bổ sung các yếu tố đặc thù của ngành Y khoa. Trường cần tăng cường thêm các chính sách cấp học bổng cho các thí sinh đạt kết quả cao trong kỳ tuyển sinh, các kỳ thi chọn học sinh giỏi (cấp Quốc gia/cấp Tỉnh,...) nhằm thu hút được nhiều học sinh giỏi vào học. Cần đa dạng hóa các phương pháp tư vấn tuyển sinh. Trường và Khoa Y Dược cần phân tích, đánh giá mức độ hiệu quả của các phương thức, công cụ truyền thông tuyển sinh dựa trên cơ sở dữ liệu khảo sát trên diện rộng, đồng thời có phân tích đối sánh giữa các phương thức và qua các năm để có sự điều chỉnh cho phù hợp.</p>		
Tiêu chí 8.2	5	4	<p>Cần thực hiện các khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để có phương thức và tiêu chí tuyển sinh phù hợp, đặc biệt cần có tiêu chí đặc thù đối với thí sinh vùng dân tộc thiểu số.</p> <p>Trong quá trình xây dựng Đề án tuyển sinh, Nhà trường và Khoa Y Dược cần quan tâm đến việc đối sánh KQHT của SV tuyển từ các phương thức khác nhau/tổ hợp môn khác nhau (ngay từ năm thứ nhất). Từ đó đưa ra các phân tích, đánh giá sự phù hợp, độ tin cậy của kết quả tuyển sinh và đưa ra được tiêu chí tuyển sinh phù hợp với đặc thù đào tạo của ngành. Cần xây dựng giải pháp cải tiến nếu thấy sự tương quan giữa các đối tượng tuyển sinh từ các phương thức khác nhau ở mức độ không cao.</p>	4	
Tiêu chí 8.3	5	4	<p>Nhà trường và Khoa Y Dược cần tăng cường nghiên cứu rà soát quy trình, tăng cường giám sát sự tiến bộ của NH, quan tâm tới thống kê, phân tích và xử lý dữ liệu, từ đó có giải pháp nâng cao hiệu quả tư vấn, hỗ trợ NH để giảm tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp muộn hằng năm; cần nâng cấp phần mềm hỗ trợ trong</p>	4	

			viên.		
Tiêu chí 9.2	4	3	<p>Thư viện của Trường cần thường xuyên rà soát, cập nhật các học liệu cho các học phần của từng CTĐT để kịp thời đề xuất mua sắm bổ sung, thay thế các học liệu đã bị lỗi thời. Thư viện cần giữ quan hệ chặt chẽ và thường xuyên với các bộ môn của Trường để trao đổi thông tin học liệu, tham khảo danh sách mua sắm học liệu cho phù hợp, trợ giúp cung cấp các học liệu không thể mua sắm.</p> <p>Trường cần khẩn trương xây dựng kho học liệu số hóa để sinh viên có thể nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi và để bổ sung cho những tài liệu không thể mua thêm được bản in.</p> <p>Trường cần nâng cấp cơ sở vật chất của Thư viện, trang bị bổ sung các thiết bị quản lý phòng đọc mở (cửa từ, camera,...) để tránh thất thoát và tránh hư hỏng học liệu, mở rộng thêm các phòng đọc ở tầng 3 của tòa Thư viện và trang bị thêm quạt và các máy điều hòa nhiệt độ, bổ sung cây xanh để tạo sự thoải mái, dễ chịu cho sinh viên.</p> <p>Trường cần bố trí lịch làm việc của Thư viện theo ca để phục vụ được sinh viên đầy đủ hơn, bổ sung giờ phục vụ buổi tối và các ngày cuối tuần.</p>	3	
Tiêu chí 9.3	5	5	<p>Trường cần tiếp tục đề xuất với cơ quan chủ quản để nâng cấp hơn nữa Bệnh viện đa khoa, mua sắm bổ sung các thiết bị khám chữa bệnh còn thiếu và thay thế một số thiết bị đã bị lạc hậu, hết thời hạn sử dụng nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh của người dân và nhu cầu thực hành, thực tập của sinh viên.</p> <p>Trường cần thiết lập bổ sung hệ thống xử lý chất thải y tế cho các phòng thí</p>	5	

Tiêu chuẩn 10	5	4		4,17	
Tiêu chí 10.1	5	4	Hoạt động thu thập thông tin phản hồi các BLQ với dữ liệu còn hạn chế ở đối tượng nhà sử dụng lao động (Trong báo cáo của ngành Y khoa: năm 2018 có 03; năm 2020 có 05, năm 2021 có 04); chưa chú ý đến khảo sát lấy ý kiến phản hồi của đội ngũ các chuyên gia từ các trường đại học khác có liên quan đến CTĐT, các nhà khoa học từ các viện nghiên cứu, cơ quan quản lý nhà nước về đào tạo và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có lĩnh vực liên quan đến CTĐT.	4	
Tiêu chí 10.2	5	4	Khoa Y dược cần định kỳ báo cáo đánh giá, rà soát quy trình thiết kế và phát triển CTDH làm căn cứ để nhà trường cải tiến quy trình thiết kế, phát triển CTDH.	4	
Tiêu chí 10.3	5	4	Khoa Y dược cần tăng cường các phương pháp khác nhau để đánh giá hoạt động giảng dạy và KTĐG gắn với CĐR để đánh giá sự tương thích và phù hợp của quá trình dạy học và đánh giá KQHT dựa trên CĐR. Cần tách dữ liệu theo CTĐT để có điều chỉnh phù hợp với đặc thù của ngành học.	4	
Tiêu chí 10.4	5	4	Khoa Y Dược cần khuyến khích GV tham gia nghiên cứu các đề tài có kết quả vận dụng để phát triển CTĐT, CTDH, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá KQHT của CTĐT, tăng cường nhóm nghiên cứu mạnh để có nhiều đề tài NCKH cấp Bộ và cấp Nhà nước.	4	
Tiêu chí 10.5	5	4	Trường ĐHTN cần đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác với đa dạng đối tượng các BLQ và các kênh phản hồi khác ngoài phiếu khảo sát, kết quả cần có báo cáo đối sánh qua các năm và tách riêng theo đơn vị khoa/CTĐT để	4	

			<p>làm (nhu cầu về số lượng, chất lượng lao động, mức thu nhập...).</p> <p>Phỏng vấn các nhà SDLĐ cho thấy Nhà trường và Khoa cần phát triển các năng lực và kỹ năng sau đây của người học để đáp ứng tốt hơn yêu cầu thị trường: (1) các kỹ năng làm việc nhóm; (2) kỹ năng trình bày báo cáo; (3) kỹ năng tự nghiên cứu, chịu áp lực, thích nghi với sự biến động của thị trường; (5) kỹ năng ngoại ngữ, CNTT (6) kỹ năng xử lý tình huống, (7) quan hệ doanh nghiệp...</p>		
Tiêu chí 11.4	5	4	<p>Nhà trường cần áp dụng nhiều giải pháp phù hợp để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả và tính ứng dụng của NCKH SV, tăng tỉ lệ SV NCKH, tăng số lượng bài đăng trên các tạp chí khoa học uy tín (cùng với GV hướng dẫn), tuyển tập hội nghị khoa học các cấp; cần có chiến lược phát triển KHCN trong đó xác lập được các loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH cho người học tương thích với mục tiêu, sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và CĐR của CTĐT; nên thu thập và cung cấp thông tin về nhu cầu thực tiễn và xây dựng các hướng/đề tài/nhiệm vụ KHCN tạo ra các sản phẩm, đáp ứng nhu cầu xã hội, góp phần thực hiện CĐR CTĐT để GV, SV nghiên cứu giải quyết, nâng cao hiệu quả, tính ứng dụng thực tiễn NCKH SV.</p> <p>Nhà trường, Khoa cần đối sánh hàng năm các loại hình, số lượng và kết quả hoạt động NCKH của người học CTĐT ngành YK với các CTĐT tương tự trong các trường ĐH khác trong và ngoài nước để cải tiến chất lượng và số lượng NCKH SV.</p>	5	<p>Số lượng ĐTCS SV tăng: 21 09/QĐ-DHTN ngày 4/1/2023, 69 QĐ-DHTN ngày 12/1/2024) - Giải thưởng KHCN của sinh viên (cấp bộ, cấp trường) - Số lượng bài đăng trên các tạp chí khoa học: 05</p>
Tiêu chí 11.5	5	4	<p>Để không ngừng cải tiến chất lượng đào tạo, đáp ứng mức độ hài lòng của các bên liên quan, Nhà trường cần: Tổ chức đánh giá mức độ hài lòng, nhu cầu, yêu cầu của tất cả các bên liên quan đối với CTĐT YK; Trên cơ sở ý kiến các bên liên quan, cải tiến CTĐT YK bao gồm CĐR, nội dung, phương pháp đào tạo, điều kiện ĐBCL gắn với đạt CĐR và nâng cao chất lượng đào tạo; Tăng</p>	4	

2. Các nội dung cần cải tiến trong chu kỳ tiếp theo (Mốc thời gian từ tháng 12/2024 đến tháng 11/2028)

Tiêu chuẩn Tiêu chí	Nội dung cần cải tiến trong giai đoạn 2025-2028	Đơn vị thực hiện/Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	Trong lần rà soát, điều chỉnh CTĐT tới đây, nhà trường nên tổ chức lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan với số lượng lớn hơn; tham khảo mục tiêu CTĐT của 1 số trường trong nước và quốc tế để điều chỉnh mục tiêu của CTĐT cho phù hợp.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025	
Tiêu chí 1.2	Nhà trường/Khoa nên rà soát, chỉnh sửa lại CDR của CTĐT, hướng dẫn sử dụng các động từ hành động của thang đánh giá cho phù hợp với yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025	
Tiêu chí 1.3	Trong lần rà soát, điều chỉnh CDR theo quy định, Nhà trường/khoa cần tổ chức lấy ý kiến các nhà sử dụng lao động, chuyên gia, SV, cựu SV với các nội dung cụ thể để làm cơ sở chỉnh sửa CDR và CTĐT đáp ứng thị trường lao động.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	bố trí các HP lý thuyết và thực hành có môn chưa phù hợp (thực hành học trước lý thuyết hoặc học lý thuyết kỳ trước kỳ sau học thực hành).	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025-2028	
Tiêu chí 2.2	Trong chu kỳ rà soát điều chỉnh tới đây nhà trường cần rà soát lại đề cương chi tiết tất cả các học phần, chỉnh sửa lại CDR, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra cho phù hợp để đạt CDR của HP và CTĐT.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025	
Tiêu chí 2.3	Thực hiện nhiều hình thức phổ biến cụ thể hơn nữa bán mô tả CTĐT và ĐCHP cho SV và các bên liên quan khác.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025-2028	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	Nhà trường/khoa Y dược xem xét quy định các HP thực hành nên thi kết thúc bằng hình thức thực hành để đánh giá mức độ đạt CDR về kỹ năng.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025-2028	
Tiêu chí 3.2	Nhà trường/khoa nên rà soát và thống nhất các hình thức thi, ngân hàng câu hỏi thi các HP cho phù hợp để đo được mức đạt của CDR.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025-2028	

	Nhà trường tổ chức chấm kiểm tra/thanh tra bài thi tự luận để có cơ sở đánh giá công tác chấm thi có khách quan, chính xác không.			
Tiêu chí 5.4	Nhà trường xem xét lại việc phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá đảm bảo đúng quy định của nhà trường và xem xét đánh giá kết quả cải thiện việc học tập của SV thông qua việc phản hồi kết quả kiểm tra, đánh giá.	Khoa Y Dược Phòng Quản lý Chất lượng	2025-2028	
Tiêu chí 5.5	Nhà trường đa dạng hơn các hình thức phổ biến, tuyên truyền các quy chế, quy định của Nhà trường, nhất là các quy định về phản hồi kết quả học tập cho NH. Xem xét chỉnh sửa quy định về công tác Khảo thí cho rõ ràng, dễ hiểu nhất là quy định về chấm phúc khảo.	Khoa Y Dược Phòng Quản lý Chất lượng	2025-2028	
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	Nhà trường phân tích đánh giá kỹ các chỉ tiêu phát triển đội ngũ giảng viên trong từng năm và so với Kế hoạch chiến lược phát triển, để từ đó có các giải pháp phù hợp nhằm đạt được các chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Cần có chính sách tốt hơn để nâng tỉ lệ GV có học hàm GS, PGS và trình độ TS. Nhà trường thực hiện dự báo, phân tích rõ hơn về sự tăng trưởng của Quy mô đào tạo toàn Trường nói chung và của từng ngành nói riêng để có quy hoạch phù hợp cho đội ngũ viên chức. Khoa Y Dược phân tích nhu cầu về đào tạo ngành Y khoa, nhu cầu về NCKH và phục vụ cộng đồng liên quan đến ngành Y khoa để có quy hoạch đội ngũ GV, NCV trong thời gian trung hạn và dài hạn.	Khoa Y Dược Phòng Tổ chức cán bộ	2025-2028	
Tiêu chí 6.2	Nhà trường xem xét ban hành việc tính tỉ lệ SV/GV quy đổi để giám sát chặt chẽ tỉ lệ này đảm bảo đúng quy định đối với ngành Y khoa (không vượt quá 15 SV/GV). Nhà trường xem xét thiết kế phần mềm giám sát tổng thể khối lượng công việc của giảng viên, bao gồm cả giảng dạy, NCKH và phục vụ cộng đồng. Nên thiết kế phần mềm theo hướng sử dụng trực tiếp trên nền tảng web mà không phải cài đặt phần mềm	Khoa Y Dược Phòng Tổ chức cán bộ	2025-2028	

	<p>chính sách này thực sự hiệu quả và giữ được GV giỏi. Có thể căn cứ thêm vào trường hợp GV tự xin được học bổng đi học ở các nước phát triển, các GV sau khi tốt nghiệp có nhiều công trình công bố uy tín hoặc có sáng chế được công nhận mà có các mức và hình thức hỗ trợ khác nhau.</p> <p>Khoa Y Dược có chính sách tăng cường cử GV đi học nâng cao trình độ, đặc biệt là đội ngũ GV có trình độ đại học đi học thạc sĩ.</p>	cán bộ		
Tiêu chí 6.6	Nhà trường xem xét cải tiến phần mềm dùng cho việc giám sát khối lượng công việc của giảng viên như tự động thông báo cho giảng viên khi mở lớp, tự động thông báo lịch trình giảng dạy cho giảng viên, tự động tính khối lượng công việc của giảng viên và so với định mức, ...xây dựng thêm các ứng dụng về giám sát, quản trị theo kết quả công việc trên điện thoại di động.	Khoa Y Dược Phòng Tổ chức cán bộ	2025-2028	
Tiêu chí 6.7	Khoa Y Dược rà soát và có cơ chế để GV tham gia NCKH để đảm bảo các GV hoàn thành định mức NCKH, khuyến khích GV tham gia chủ trì các đề tài NCKH và chuyển giao công nghệ với doanh nghiệp, các đề tài cấp Nhà nước và tương đương.	Khoa Y Dược Phòng Tổ chức cán bộ	2025-2028	
Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 7.1	Nhà trường rà soát, đánh giá thực trạng nguồn nhân lực làm căn cứ xây dựng và ban hành kế hoạch phát triển nguồn nhân lực dài hạn và hằng năm để thực hiện việc quy hoạch đội ngũ nhân viên hỗ trợ đạt các chỉ tiêu của chiến lược phát triển của Nhà trường.	Khoa Y Dược Phòng Tổ chức cán bộ Các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 7.2	Trường/Khoa rà soát, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí, yêu cầu đối với từng vị trí việc làm của đội ngũ NV trong Đề án vị trí việc làm; rà soát các tiêu chuẩn, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cụ thể, đặc thù theo từng lĩnh vực chuyên môn nhằm đáp ứng với nhu cầu phát triển của Khoa/Trường.	Khoa Y Dược Phòng Tổ chức cán bộ Các đơn vị liên quan	2025-2028	
Tiêu chí 7.3	Nhà trường xây dựng hệ thống đánh giá năng lực theo KPIs để việc đánh giá phân loại rõ ràng, có hiệu quả để tạo động lực cho NV trong thực hiện công việc. Rà soát lại các văn bản thi đua khen thưởng xem tính phù hợp với các quy định và định hướng để động viên khuyến khích đội ngũ NV.	Khoa Y Dược Phòng Tổ chức cán bộ Các đơn vị liên	2025-2028	

	có giải pháp nâng cao hiệu quả tư vấn, hỗ trợ NH để giảm tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp muộn hằng năm; cần nâng cấp phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý, giám sát quá trình học tập và quá trình rèn luyện của SV.	Thông và TVTS Phòng Đào tạo		
Tiêu chí 8.4	<p>Trường và Khoa Y Dược nghiên cứu thành lập bộ phận chuyên trách về việc hỗ trợ, tư vấn tâm lý học đường; thành lập thêm các câu lạc bộ, đổi mới nội dung, cách thức hoạt động nhằm thu hút nhiều SV tham gia, tăng cường kỹ năng mềm cho SV.</p> <p>Nhà trường nâng cấp hệ thống máy tính, kết nối wifi; lắp điều hoà, bổ sung quạt mát, bóng điện trong phòng đọc thư; sớm xây dựng thư viện điện tử, bổ sung nguồn học liệu còn thiếu, tăng cường kết nối với hệ thống thư viện ngoài trường; sửa chữa, thay mới các máy tính đã cũ, hỏng ở phòng thực hành tin học, tiếng Anh; nâng cấp đường truyền internet, hệ thống wifi khu vực giảng đường, ký túc xá; lắp đặt máy chiếu ở các phòng học ở Nhà học số 2 còn thiếu; sớm triển khai xây dựng căng tin, dịch vụ tiện ích khác phục vụ sinh viên; tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối với các nhà sử dụng lao động.</p>	Khoa Y Dược Phòng Truyền Thông và TVTS Phòng Đào tạo	2025-2028	
Tiêu chí 8.5	Trường tăng cường đầu tư lắp đặt điều hoà tại các phòng học ở khu nhà học; cải tạo, nâng cấp kí túc xá, đổi mới cách thức phục vụ, tạo sức hấp dẫn để thu hút người học lưu trú; xây dựng căng tin, bổ sung các dịch vụ tiện ích (nhà sách, dịch vụ photocopy, giải khát,...); cần quán triệt tinh thần, thái độ phục vụ của viên chức, người lao động trong Trung tâm hỗ trợ SV, Thư viện, tạo tâm lý thoải mái cho NH.	Khoa Y Dược Phòng Truyền Thông và TVTS Phòng Đào tạo	2025-2028	
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	<p>Trường bổ sung phòng làm việc dành riêng cho các GS, PGS không kiêm nhiệm chức vụ quản lý của Trường.</p> <p>Trường thường xuyên rà soát, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị trong phòng học và các phòng làm việc, bổ sung lịch phục vụ phòng học cho sinh viên.</p>	Khoa Y Dược Phòng Cơ sở Vật chất	2025-2028	
Tiêu chí 9.2	Thư viện của Trường phải thường xuyên rà soát, cập nhật các học liệu cho các học phần của từng CTĐT để kịp thời đề xuất mua sắm bổ sung, thay thế các học liệu đã bị lỗi thời. Thư viện cần giữ quan hệ chặt chẽ và thường xuyên với các bộ môn của	Khoa Y Dược Phòng Cơ sở Vật chất Thư Viện	2025-2028	

	Nội quy ký túc xá. Trường nghiên cứu thiết lập hệ thống camera giám sát an ninh toàn bộ khuôn viên và trong các tòa nhà của Trường để đảm bảo an toàn cho viên chức và sinh viên.			
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	Hoạt động thu thập thông tin phản hồi các BLQ với dữ liệu còn hạn chế ở đối tượng nhà sử dụng lao động chưa chú ý đến khảo sát lấy ý kiến phản hồi của đội ngũ các chuyên gia từ các trường đại học khác có liên quan đến CTĐT, các nhà khoa học từ các viện nghiên cứu, cơ quan quản lý nhà nước về đào tạo và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có lĩnh vực liên quan đến CTĐT.	Khoa Y Dược Phòng Quản lý Chất lượng	2025-2028	
Tiêu chí 10.2	Khoa Y dược định kỳ báo cáo đánh giá, rà soát quy trình thiết kế và phát triển CTDH làm căn cứ để nhà trường cải tiến quy trình thiết kế, phát triển CTDH.	Khoa Y Dược Phòng Đào tạo	2025-2028	
Tiêu chí 10.3	Khoa Y dược phải tăng cường các phương pháp khác nhau để đánh giá hoạt động giảng dạy và KTĐG gắn với CDR để đánh giá sự tương thích và phù hợp của quá trình dạy học và đánh giá KQHT dựa trên CDR. Cần tách dữ liệu theo CTĐT để có điều chỉnh phù hợp với đặc thù của ngành học.	Khoa Y Dược Phòng Quản lý Chất lượng	2025-2028	
Tiêu chí 10.4	Khoa Y Dược khuyến khích GV tham gia nghiên cứu các đề tài có kết quả vận dụng để phát triển CTĐT, CTDH, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá KQHT của CTĐT, tăng cường nhóm nghiên cứu mạnh để có nhiều đề tài NCKH cấp Bộ và cấp Nhà nước.	Khoa Y Dược Phòng Quản lý Chất lượng	2025-2028	
Tiêu chí 10.5	Trường ĐHTN thực hiện đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của thư viện, phòng thực hành, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác với đa dạng đối tượng các BLQ và các kênh phản hồi khác ngoài phiếu khảo sát, kết quả cần có báo cáo đối sánh qua các năm và tách riêng theo đơn vị khoa/CTĐT để kết quả đánh giá được sử dụng làm căn cứ cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ của nhà trường.	Khoa Y Dược Phòng Quản lý Chất lượng	2025-2028	
Tiêu chí 10.6	Nhà trường phân tích, đối sánh thông tin phản hồi từ các BLQ với các quy định, quy trình đã ban hành, xác định những hạn chế về CTĐT/CTDH. Cần rà soát, đánh giá và cải tiến cơ chế phản hồi của các BLQ bên ngoài trường để nâng cao chất lượng đào tạo.	Khoa Y Dược Phòng Quản lý Chất lượng	2025-2028	

<p>gồm CDR, nội dung, phương pháp đào tạo, điều kiện ĐBCL gắn với đạt CDR và nâng cao chất lượng đào tạo; từ đó không ngừng cải tiến chất lượng đào tạo, đáp ứng mức độ hài lòng của các bên liên quan.</p> <p>Tăng cường liên kết, hợp tác với các cơ sở sử dụng LĐ để nâng cao khả năng của NH có việc làm đúng ngành và tự tạo việc làm, chuyển giao tri thức đáp ứng tốt hơn nhu cầu, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đối sánh hằng năm về mức độ hài lòng của các bên liên quan về CTĐT và kết quả đào tạo, NCKH, chuyển giao tri thức, phục vụ cộng đồng của GV và SV ngành YK với các trường ĐH khác trong nước và trên thế giới để cải tiến chất lượng đào tạo; Phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện các nhiệm vụ trên; Cần nghiên cứu điều chỉnh CTĐT theo hướng nâng cao thêm kỹ năng nghiên cứu, thực tập, ngoại ngữ, CNTT để nâng cao khả năng NCKH, có việc làm, khả năng khởi nghiệp của người học.</p>	Chất lượng		
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------	--	--